

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 26-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Cao Sơn;

Ông Nguyễn Văn Hồng.

- Thư ký phiên toà: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Vi Văn V, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1991 tại huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã K, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H và bà Hoàng Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không có; tiền án: 01 tiền án, tại bản án số 48/2020/HSST ngày 29/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt Vi Văn V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 29/9/2020, nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, từ ngày 15/12/2020 cho đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn M, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1998 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Lành Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật;

bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, từ ngày 15/12/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nông Văn L, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt;

- *Người làm chứng:* Anh Dương Thành Đ; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 15/12/2020, Vi Văn V gặp Nông Văn L tại khu vực thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nông Văn L đặt vấn đề hỏi mua ma túy Heroine, Vi Văn V đồng ý bán ma túy cho Nông Văn L, tuy nhiên lúc này Vi Văn V chưa có ma túy để bán. Vi Văn V hẹn 19 giờ 00 cùng ngày, Nông Văn L đến phòng trọ của Vi Văn V do Vi Văn V thuê của Mạc Thị U, Vi Văn V sẽ bán ma túy cho Nông Văn L. Nông Văn L đồng ý và đưa trước cho Vi Văn V số tiền mua ma túy là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Vi Văn V nhận tiền rồi quay trở về phòng trọ, còn Nông Văn L đi đến thị trấn N, huyện L chơi. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Hoàng Văn M đến phòng trọ của Vi Văn V chơi, tại đây Vi Văn V đặt vấn đề nhờ Hoàng Văn M đi mua ma túy Heroine và nói với Hoàng Văn M là đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho Nông Văn L. Hoàng Văn M đồng ý, Vi Văn V đưa cho Hoàng Văn M số tiền 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), trong đó số tiền 4.500.000đ dùng để mua ma túy, còn lại số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) Vi Văn V trả công cho Hoàng Văn M. Hoàng Văn M nhận tiền của Vi Văn V và đón xe khách đi đến thành phố S để mua ma túy. Khi đi đến khu vực Chợ Đêm thuộc phường V, thành phố S thì Hoàng Văn M xuống xe. Tại đây, Hoàng Văn M gặp một người đàn ông (Hoàng Văn M không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này) và mua với người đàn ông này 01 (một) gói ma túy Heroine với giá tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy xong Hoàng Văn M đón xe khách về nhà trọ của Vi Văn V, khi đi đến khu I, thị trấn L, huyện L thì bị lực lượng Công an huyện Lộc Bình kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện trong túi áo Hoàng Văn M đang mặc có 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa chất ma túy Heroine. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng và đưa Hoàng Văn M về trụ sở để làm việc. Khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Lộc Bình đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vi Văn V. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, Nông Văn L đến phòng trọ của Vi Văn V để lấy ma túy tuy nhiên không gặp Vi Văn V. Sau đó Nông Văn L đã đi về nhà.

Tại Kết luận giám định số: 23/KL-PC09 ngày 17/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng gửi đi giám định trong phong bì ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn M*" là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 2,814 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra các bị cáo Vi Văn V và Hoàng Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản cáo trạng số: 09/CT-VKS-LB, ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Vi Văn V, Hoàng Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Vi Văn V và Hoàng Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nông Văn L trong quá trình điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: Khoảng 14 giờ 30 ngày 15/12/2020, anh gặp Vi Văn V đặt vấn đề hỏi mua 100.000 đồng ma túy Heroine, nhưng lúc này Vi Văn V chưa có ma túy để bán và hẹn anh 19 giờ 00 cùng ngày đến phòng trọ của Vi Văn V tại khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy. Anh đưa trước cho Vi Văn V số tiền mua ma túy là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) rồi đi đến thị trấn N, huyện L chơi đến 19 giờ 00 cùng ngày anh đến phòng trọ của Vi Văn V nhưng không gặp, sau đó anh trở về nhà. Nay anh không có yêu cầu gì đối với số tiền mua ma túy và đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng anh Dương Thành Đ tại cơ quan điều tra trình bày như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vi Văn V, Hoàng Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vi Văn V; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn M. Xử phạt bị cáo Vi Văn V từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 48/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ được còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo Vi Văn V 01 (một) chiếc điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội. Truy thu của bị cáo Vi Văn V số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), truy thu của bị cáo Hoàng Văn M số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều

tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Ngày 15/12/2020 bị cáo Vi Văn V đã hứa hẹn bán ma túy cho Nông Văn L, bị cáo đã nhận tiền mua ma túy của Nông Văn L là 100.000 đồng, bị cáo Hoàng Văn M được bị cáo Vi Văn V cho biết mục đích đưa tiền cho để đi mua ma túy về để bán, Hoàng Văn M đồng ý, Vi Văn V đưa cho Hoàng Văn M số tiền 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), trong đó số tiền 4.500.000đ dùng để mua ma túy, còn lại số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) Vi Văn V trả công cho Hoàng Văn M. Sau khi mua được ma túy về thì bị cáo Hoàng Văn M bị Công an huyện Lộc Bình phát hiện bắt quả tang. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo Vi Văn V và Hoàng Văn M là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Vi Văn V và Hoàng Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó. Bị cáo Vi Văn V là người có vai trò chính trong thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Văn M chỉ giúp sức cho bị cáo với vai trò thứ yếu đi mua ma túy giúp bị cáo Vi Văn V để được hưởng tiền công. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo luật định, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy và mục đích muốn kiếm lời nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Đối với bị cáo Vi Văn V: Bị cáo là người có nhân thân không tốt, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 48/2020/HSST ngày 29/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt Vi Văn V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 29/9/2020. Tính đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo Vi Văn V chưa chấp hành xong lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này là tái phạm. Do đó, bị cáo Vi Văn V bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian. Bị cáo là người có vai trò chính trong việc thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, lại có nhân thân không tốt, thuộc trường hợp tái phạm nên thể hiện hết sức coi thường pháp luật, hành vi của bị cáo do được ngăn chặn kịp thời nếu không sẽ gây ra hậu quả rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, gia đình và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Đối với bị cáo Hoàng Văn M thực hiện hành vi giúp sức tích cực cho bị cáo Vi Văn V bán ma túy, bị cáo đi mua ma túy giúp bị cáo Vi Văn V với mục đích để được hưởng tiền công là 100.00 đồng. Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo giúp sức tích cực trong việc mua ma túy cho bị cáo Vi Văn V bán kiếm lời, do hành vi của bị cáo được ngăn chặn kịp thời nếu không sẽ gây ra hậu quả rất nghiêm trọng vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trên mức khởi điểm của khung hình phạt tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự mới phù hợp với hành vi bị cáo gây ra và cũng nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Các biện pháp tư pháp: Bị cáo Vi Văn V, Hoàng Văn M có thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy là 100.000 đồng, do vậy cần truy thu số tiền này đối với mỗi bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Điện thoại đã thu giữ của bị cáo Vi Văn V không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Vi Văn V: Tại bản án số 48/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn bị cáo bị xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội Đánh bạc, đến ngày 15/12/2020 bị cáo lại phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy là phạm tội mới trong thời gian thử thách, do đó căn cứ Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 48/2020/HSST ngày 29/9/2020, tổng hợp với hình phạt của bản án mới, bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam.

[12] Đối với Nông Văn L là người nghiện ma túy, có hành vi mua ma túy trái phép của Vi Văn V với mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ vi phạm của Nông Văn L về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ở tại địa phương để áp dụng diện quản lý tại xã, phường, thị trấn theo nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ là đúng theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Hoàng Văn M tại khu vực chợ Đầm thuộc phường V, thành phố S, theo lời khai của bị cáo Hoàng Văn M thì Minh không biết được danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để chứng minh, làm rõ.

[14] Đối với Mạc Thị U là người cho Vi Văn V thuê phòng trọ tại thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn do Mạc Thị U không biết việc Vi Văn V nhờ Hoàng Văn M đi mua tại phòng trọ và cũng không biết Vi Văn V mua bán trái phép chất ma túy, việc Vi Văn V và Hoàng Văn M sử dụng ma túy và Vi Văn V bán ma túy trái phép bên ngoài phòng trọ của Mạc Thị U cho Vi Văn V thuê nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Mạc Thị U là có căn cứ.

[15] Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên chấp nhận.

[17] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật theo Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 58, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vi Văn V;

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn M;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vi Văn V, Hoàng Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Vi Văn V 03 (ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 48/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020. Được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam là 29 (hai mươi chín) ngày, từ ngày 06/6/2020 đến ngày 14/7/2020 của Bản án số 48/2020/HSST ngày 29/9/2020.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2020.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy 2,686 gam ma túy Heroine (phần hao hụt là do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ vỏ bao gói (cũ) đựng trong 01 (một) phong bì thư được niêm phong ghi chữ "*Vật chứng của Hoàng Văn M*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phân giáp lại mới.

3.2. Trả lại cho bị cáo Vi Văn V 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, dạng màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, có số IMEI: 865925031919840; 865925031919857, bên trong gắn 01 (một) sim mạng Viettel có số thuê bao 0379.414.686 thu giữ của bị cáo.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-02-2021).

4. Về biện pháp tư pháp:

4.1. Truy thu của bị cáo Vi Văn V số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng)

4.2. Truy thu của bị cáo Hoàng Văn M số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

5. Án phí: Các bị cáo Vi Văn V, Hoàng Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Mai

